

Số: /KH-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai “Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn huyện Tuần Giáo

Căn cứ Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 28/01/2022 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về triển khai “Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai “Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn huyện Tuần Giáo, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Duy trì, đẩy mạnh hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe trẻ em, học sinh (gọi chung là học sinh) trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, chuyên biệt (gọi chung là trường học) nhằm bảo đảm sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần cho học sinh.

Công tác triển khai thực hiện phải phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị. Việc kiểm tra, giám sát thực hiện các nội dung phải thực hiện thường xuyên, liên tục, bảo đảm thực hiện kịp thời, có hiệu quả nội dung kế hoạch đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh trong trường học

- 85% trường học bảo đảm các điều kiện thực hiện công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định;

- 100% trường học thực hiện kiểm tra sức khỏe học sinh đầu năm học theo quy định;

- 100% học sinh tham gia Bảo hiểm y tế;

- 50% trường học thực hiện việc đánh giá phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ về bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần cho học sinh;

- 100% trường học được cung cấp đủ nước sạch bảo đảm chất lượng theo quy định;

- 100% trường học có nhà vệ sinh cho học sinh, trong đó 50% trường học có đủ nhà vệ sinh cho học sinh theo quy định và 80% nhà vệ sinh bảo đảm điều kiện hợp vệ sinh;

- 100% trường học đạt tiêu chuẩn trường học an toàn; 90% phòng học đạt yêu cầu về chiếu sáng; 90% trường học phổ thông có bàn ghế học sinh đúng tiêu chuẩn quy định; trường học phổ thông có bàn ghế phù hợp cho học sinh khuyết tật.

b) Công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học

- 85% trường học bố trí ít nhất 01 khu vực bảo đảm các trang thiết bị, dụng cụ cần thiết dành cho giáo dục thể chất và hoạt động thể thao theo quy định;

- 100% trường học tổ chức hoạt động vận động thể lực phù hợp cho học sinh thông qua các hoạt động thể thao ngoại khóa, câu lạc bộ thể thao...

- 100% trường học phổ thông tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh theo quy định;

- 100% trường học định kỳ tổ chức thi đấu một số môn thể thao (trong chương trình Giáo dục thể chất, Hội khỏe Phù Đổng) theo quy định của pháp luật về thể dục, thể thao;

- 100% trường học phổ thông có đủ giáo viên giáo dục thể chất và được tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; 80% giáo viên kiêm nhiệm dạy môn giáo dục thể chất trong các trường mầm non, tiểu học được tập huấn, bồi dưỡng đạt chuẩn trình độ theo quy định.

c) Tổ chức bữa ăn học đường, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý trong trường học

- 100% trường học tổ chức các hoạt động giáo dục dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, an toàn cho học sinh thông qua các giờ học chính khóa, hoạt động ngoại khóa;

- 100% trường học có tổ chức bữa ăn học đường và căng tin trường học, bảo đảm các điều kiện vệ sinh, an toàn thực phẩm theo quy định;

- 60% trường học có tổ chức bữa ăn học đường sử dụng sữa và các sản phẩm từ sữa trong bữa ăn học đường đạt chuẩn theo quy định.

d) Tuyên truyền, giáo dục sức khỏe học đường trong trường học

- 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục về sức khỏe và nâng cao kiến thức phòng, chống bệnh, tật học đường, bệnh không lây nhiễm và sức khỏe tâm thần; được giáo dục về dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, an toàn;

- 100% học sinh phổ thông được phổ biến, tư vấn về sức khỏe tâm thần, tâm sinh lý lứa tuổi;

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học được tập huấn về chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh trong trường học.

đ) Ứng dụng công nghệ thông tin (UDCNTT) vào chăm sóc, bảo vệ, quản lý sức khỏe học sinh và thống kê, báo cáo trong trường học

- 80% trường học khu vực thị trấn và 60% trường học khu vực nông thôn ứng dụng, triển khai hiệu quả phần mềm quản lý, theo dõi và thống kê, đánh giá về sức khỏe học sinh;

- 80% trường học khu vực thị trấn và 60% trường học khu vực nông thôn có tổ chức bữa ăn học đường, triển khai phần mềm đánh giá tình trạng dinh dưỡng, phần mềm xây dựng thực đơn cho học sinh (đối với trường học có tổ chức bữa ăn học đường);

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học được tập huấn, sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý, theo dõi và thống kê, đánh giá về sức khỏe học sinh trong trường học.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, PHẠM VI KẾ HOẠCH

1. Đối tượng

1.1. Đối tượng thụ hưởng: Học sinh đang được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại các trường học.

1.2. Đối tượng thực hiện: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế và nhân viên, người lao động tại nhà bếp, nhà ăn, căng tin, người làm công việc khác liên quan đến sức khỏe học đường trong trường học; người làm việc tại các cơ sở cung cấp suất ăn, đồ uống cho học sinh; cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Thời gian: Áp dụng bắt đầu từ năm học 2021-2022

3. Phạm vi: Thực hiện trên địa bàn toàn huyện.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị trong trường học

a) Bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, thuốc, vật tư y tế, bảo đảm đủ điều kiện triển khai hiệu quả công tác sức khỏe học đường, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh theo quy định; trong đó chú trọng mua sắm, sửa chữa bàn ghế phù hợp với các nhóm chiều cao của học sinh, nhất là học sinh khuyết tật; xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp công trình cung cấp nước sạch, nhà vệ sinh và bảo đảm các điều kiện khác về vệ sinh trong trường học đáp ứng yêu cầu chất lượng và vệ sinh theo quy định; bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học, tổ chức bữa ăn học đường chất lượng, an toàn, đúng quy định.

b) Ưu tiên và đẩy mạnh việc hoàn thiện cơ sở vật chất, bố trí trang thiết bị, bảo đảm các điều kiện dạy và học, nâng cao chất lượng công tác sức khỏe học đường, nhất là y tế và bữa ăn học đường đối với các vùng khó khăn.

2. Tăng cường và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

a) Bố trí cán bộ, giáo viên, nhân viên chuyên trách hoặc kiêm nhiệm để triển khai công tác sức khỏe học đường, phù hợp với điều kiện cụ thể từng địa phương, từng trường học; tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chế độ, chính sách cho đội ngũ nhân viên trong trường học trực tiếp hoặc gián tiếp triển khai công tác sức khỏe học đường. Khuyến khích các trường học ngoài công lập chủ động bố trí nhân lực phục vụ y tế trường học, bữa ăn học đường, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động.

b) Bổ sung, cập nhật, nâng cao chất lượng nội dung đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về công tác sức khỏe học đường.

c) Tăng cường đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học, y tế cơ sở; đội ngũ nhân viên xây dựng thực đơn, chế biến suất ăn sẵn cho trường học, bảo đảm chất lượng bữa ăn học đường.

d) Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn triển khai các phần mềm quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học phục vụ triển khai hiệu quả công tác sức khỏe học đường.

3. Đổi mới công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học

a) Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng; tích cực nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá môn học giáo dục thể chất trong chương trình giáo dục phổ thông mới một cách thiết thực, hiệu quả theo hướng cá thể hóa người học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Cải tiến nội dung và hình thức tổ chức tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, khuyến khích phát triển môn bơi, môn bóng, môn võ... phù hợp với đặc điểm từng địa phương và điều kiện từng trường học.

c) Triển khai hiệu quả hoạt động thể thao trường học phù hợp với năng khiếu, sở thích, lứa tuổi học sinh với hình thức đa dạng; phát triển Câu lạc bộ thể dục thể thao trường học; tăng cường tổ chức các giải thể thao cấp trường, cụm trường, cấp toàn ngành và thành lập đội tuyển thể thao tham gia các giải thi đấu thể thao các cấp.

4. Đẩy mạnh UDCNTT trong quản lý, điều hành, giám sát, thống kê, báo cáo

a) UDCNTT trong quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh (*kết nối giữa gia đình và nhà trường*) nhằm kiểm tra, giám sát, hỗ trợ, tư vấn cho học sinh, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh về các vấn đề liên quan đến sức khỏe và kỹ năng tự bảo vệ, chăm sóc sức khỏe.

b) Số hóa trong quản lý, sử dụng cơ sở vật chất phục vụ công tác sức khỏe học đường (*trang thiết bị phục vụ chăm sóc sức khỏe học sinh, sân chơi, bãi tập, công trình nước sạch, nhà vệ sinh...*).

c) Ứng dụng phần mềm, cơ sở dữ liệu để theo dõi, quản lý sức khỏe học sinh, hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trường học, tình trạng dinh dưỡng học đường để áp dụng liên thông, kết nối cho từng tuyến (*trường học, cơ quan quản lý sức khỏe học đường tuyến huyện, tỉnh và trung ương*).

5. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục và vận động xã hội

a) Xây dựng chuyên trang, chuyên mục truyền thông về sức khỏe học đường; phổ biến kiến thức trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, phổ biến đến các trường học về chủ trương, chính sách, hướng dẫn đối với sức khỏe học đường và nâng cao sức khỏe cho học sinh.

c) Phổ biến, giới thiệu kịp thời các sản phẩm, tài liệu truyền thông, đa dạng hóa các phương thức truyền thông về sức khỏe học đường phù hợp với từng cấp học, địa phương.

d) Tổ chức các hoạt động dưới nhiều hình thức phong phú như các phong trào, cuộc thi tìm hiểu về sức khỏe học đường, các diễn đàn, các câu lạc bộ sức khỏe trường học... Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực về các kỹ năng truyền thông, lập kế hoạch cho cán bộ quản lý, giáo viên và đội ngũ tuyên truyền viên trong trường học.

đ) Tổ chức kiểm tra, đánh giá sức khỏe định kỳ của học sinh và kết hợp lồng ghép, truyền thông cho cha mẹ học sinh thông qua họp phụ huynh, các phương tiện truyền thông của nhà trường về sức khỏe học đường.

6. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, phối hợp liên ngành, tăng cường trách nhiệm triển khai

a) Xây dựng, hoàn thiện và tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành về hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh; đồng thời, đẩy mạnh huy động các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia.

b) Tăng cường sự tham gia của các cơ quan, đơn vị, các cấp chính quyền trong công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch.

c) Tăng cường cơ chế phối hợp, kết nối giữa trường học và gia đình trong hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh.

7. Đẩy mạnh xã hội hóa và tăng cường hợp tác

a) Huy động sự ủng hộ, tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong việc thực hiện Kế hoạch cũng như giám sát, đánh giá hoạt động của Kế hoạch.

b) Thực hiện lồng ghép phù hợp với các chương trình, đề án liên quan đến chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho học sinh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước; nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn thu hợp pháp của các trường học theo quy định pháp luật.

2. Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính cho các nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành; việc huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định và thông qua các chương trình, dự án được phê duyệt theo quy định của pháp luật.

3. Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch này các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã, các đơn vị liên quan chủ động lập dự toán hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT)

a) Tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn huyện; trong đó xây dựng, ban hành Kế hoạch và các nội dung liên quan với lộ trình triển khai cụ thể. Giám sát, kiểm tra và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND huyện và Sở GDĐT.

b) Triển khai thực hiện các văn bản pháp luật liên quan tới sức khỏe học đường, trong đó có việc bảo đảm nguồn nhân lực và chế độ đãi ngộ phù hợp trong việc thực hiện công tác sức khỏe học đường. Hoàn thiện chương trình phối hợp liên ngành về công tác y tế trường học trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

c) Tăng cường phổ biến chương trình phòng, chống bệnh tật học đường, tai nạn thương tích vào các tiết học ngoại khóa để giảm thiểu tình trạng tai nạn thương tích trẻ em, nhất là tai nạn giao thông, đuối nước và biết cách phòng, chống một số bệnh, tật học đường trong các cơ sở giáo dục.

d) Hướng dẫn các đơn vị trường học xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 bảo đảm an toàn trong các trường học; tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học; kịp thời phát hiện sớm các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 trong nhà trường, báo cáo cơ quan y tế tại địa phương để thực hiện phương án xử lý theo quy định. Phối hợp với Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện triển khai thực hiện tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho học sinh các cấp học theo quy định. Củng cố, kiện toàn và tăng cường hiệu quả hoạt động y tế trường học, đẩy mạnh công tác chăm sóc sức khỏe, tư vấn, phòng, chống dịch bệnh, bệnh học đường và các bệnh không lây nhiễm đối với học sinh, tích cực triển khai công tác bảo hiểm y tế học sinh.

đ) Hướng dẫn về dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh kết hợp tăng cường hoạt động thể lực trong trường học, bữa ăn học đường phù hợp với lứa tuổi, vùng, miền và hình thức tổ chức; quy định nhằm hạn chế học sinh tiếp cận với các thực phẩm không có lợi cho sức khỏe; triển khai các tài liệu truyền thông, giáo dục sức khỏe và phòng, chống dịch bệnh, bệnh tật học đường và vệ sinh trường học, bệnh không lây nhiễm và sức khỏe tâm thần.

e) Tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học để thực hiện hiệu quả công tác sức khỏe học đường, trong đó chú trọng bữa ăn học đường.

g) Hướng dẫn các hình thức hoạt động, vận dụng phù hợp với lứa tuổi, sở thích và tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh trong trường học.

h) Hướng dẫn lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch với các chương trình, đề án khác liên quan đã được phê duyệt (Đề án bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và hen phế quản giai đoạn 2018-2025; Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025; Đề án tổng thể

phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; Chương trình Sức khỏe Việt Nam và các đề án khác).

2. Phòng Y tế và Trung tâm Y tế huyện

Chủ trì, phối hợp với Phòng GDĐT hướng dẫn các tiêu chuẩn, quy chuẩn về vệ sinh trường học; tiêu chuẩn bàn ghế học sinh; danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại trường học; hỗ trợ chuyên môn cho công tác chăm sóc sức khỏe học sinh; hướng dẫn về phòng, chống các yếu tố nguy cơ và bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần, sức khỏe sinh sản ở học sinh. Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ nhân viên y tế trường học, y tế cơ sở về các vấn đề liên quan đến sức khỏe học đường, xây dựng các tiêu chuẩn về dinh dưỡng đối với bữa ăn học đường.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng GDĐT và cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc bảo vệ, chăm sóc và tăng cường sức khỏe cho học sinh trong các trường học.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn sử dụng các thiết chế thể thao từ huyện tới cơ sở gắn với trường học, bảo đảm khai thác, sử dụng hiệu quả nhằm hỗ trợ học sinh rèn luyện thể chất; phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch, lồng ghép với Đề án phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn đến năm 2030, trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

c) Phối hợp với Phòng GDĐT hướng dẫn, phổ biến các quy định về thời gian hoạt động thể lực cho học sinh trong trường học phù hợp với lứa tuổi, đối tượng, cấp học và vùng, miền; định kỳ hằng năm phối hợp lựa chọn tổ chức một giải thi đấu thể thao cho học sinh các cấp học.

4. Phòng Nông nghiệp và PTNN huyện

Chủ trì triển khai các chương trình nước sạch, bảo đảm cung cấp nước sạch trong trường học; phối hợp triển khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đối với học viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; lồng ghép việc triển khai phòng, chống dịch bệnh, bệnh, tật học đường; phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trong hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Phối hợp trong hướng dẫn, triển khai, kiểm tra thực hiện Kế hoạch.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với Phòng GDĐT và các đơn vị liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí sự nghiệp, vốn đầu tư để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch trên địa bàn huyện.

7. Phòng Nội vụ

Tham mưu tuyển dụng và thực hiện chính sách để bảo đảm nguồn nhân lực cho công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học.

8. Bảo hiểm xã hội huyện

Hướng dẫn thu, chi từ nguồn kinh phí bảo hiểm y tế học sinh theo quy định để thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

9. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Xây dựng Kế hoạch cụ thể và triển khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch tại địa phương; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện và định kỳ hằng năm gửi báo cáo về Phòng GDĐT để tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Sở GDĐT.

Huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện của địa phương để triển khai thực hiện Kế hoạch; bố trí đủ nhân lực thực hiện công tác y tế trường học và giáo dục thể chất, thể thao trường học theo quy định.

10. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với Phòng GDĐT tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho các hội viên, cộng đồng về chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh và tham gia huy động nguồn lực triển khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

11. Hội Khuyến học huyện

Phối hợp với ngành giáo dục, ngành y tế, các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương trong việc huy động các nguồn lực, xã hội hóa để thực hiện Kế hoạch; tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho các hội viên, cộng đồng về chăm sóc sức khỏe ban đầu đối với học sinh, triển khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp có liên quan của Kế hoạch.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Hằng năm các đơn vị báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về Phòng GDĐT trước ngày 20 tháng 11 để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

2. Phòng GDĐT chủ trì, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch hằng năm gửi UBND huyện, Sở GDĐT trước ngày 15 tháng 12.

Trên đây là Kế hoạch triển khai “Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn huyện Tuần Giáo. UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn phối hợp triển khai thực hiện đảm bảo nội dung, yêu cầu./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Đ/c Chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Hội Khuyến học huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mùa Va Hồ

